

Tuần GD: 3/24/2025 - 3/28/2025

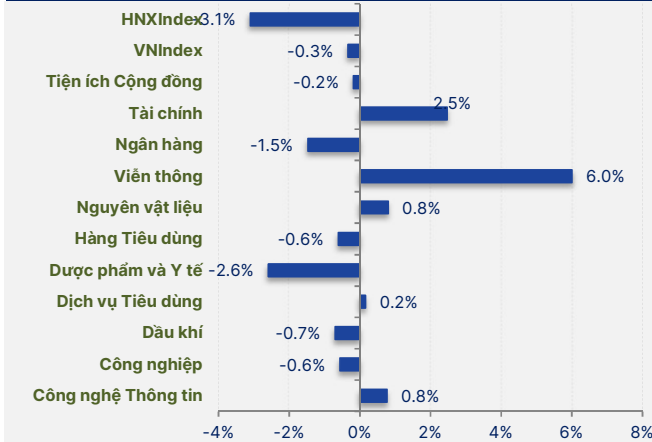
Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,317.46	↓ -0.3%	238.20	↓ -3.1%
KLGD (trCP)	3,940.34	↓ -8.3%	306.39	↑ 4.3%
GTGD (tỷ VND)	93,757.36	↓ -6.5%	5,175.51	↑ 4.6%

Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

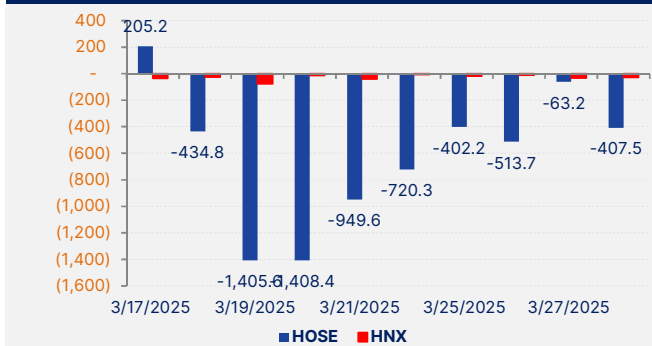
-249,248.7	DBC	VND	96,280.9
-259,597.3	VNM	GVR	122,938.6
-271,970.0	PNJ	VPI	177,504.2
-529,554.3	FPT	VIX	226,243.2
-562,776.5	TPB	VRE	454,755.7

GT Bán : (9,793.32) **GT Mua :** 7,686.31

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua/bán ròng của NĐTNN (tỷ VND)



Top các cổ phiếu có ảnh hưởng nhất đến VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN

Sau khi tạo vùng đỉnh ngắn hạn quanh 1.340 điểm và kết thúc giai đoạn tăng giá mạnh như chúng tôi đã liên tục nhắc định trong những bản tin trước. VN-INDEX tiếp tục có tuần giảm điểm. Kết tuần VN-INDEX giảm -0,33% về mức 1.317,46 điểm, duy trì trên giá thấp nhất ngày 11/03/2025 quanh 1.325 điểm. VN30 có tuần thứ 3 liên tiếp giảm điểm về mức 1.373,93 điểm, duy trì trên vùng giá cao nhất tháng 10/2024 quanh 1.374 điểm.

Độ rộng thị trường tiếp tục phân hóa khá tiêu cực. Ngoại trừ nhóm cổ phiếu bất động sản có diễn biến tích cực dưới ảnh hưởng của các cổ phiếu Vinhomes và nhóm bảo hiểm. Hầu hết các nhóm ngành đều giảm điểm, kém tích cực nhất là nhóm thủy sản, công nghệ- viễn thông, dầu khí, xây dựng... Thanh khoản thị trường giảm 02 tuần liên tiếp. Tâm lý ngắn hạn kết thúc giai đoạn lạc quan, bị quan ở nhiều nhóm mã với giai đoạn giảm giá mạnh kéo dài. Khối ngoại tiếp xu hướng bán ròng mạnh trên HOSE với giá trị -2.107,1 tỷ đồng trong tuần này.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2504 giảm -9,70 điểm (-0,71%), đóng cửa tại 1.365,10 điểm. Chênh lệch -8,83 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là VN30F2505 VN30F2506 VN30F2509 chênh lệch từ -6,13 điểm đến -8,23 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng +23,35% so với tuần trước, và cao hơn mức trung bình 20 phiên. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2504 đầu tuần sau dự kiến sẽ kiểm định vùng quanh 1.360 điểm. Khối lượng mở OI tuần nay là 33.663 cao hơn so với tuần trước là 29.870 cho thấy xu hướng gia tăng dần trở lại các vị thế nắm giữ sau tuần đảo hạn.

VN-INDEX đang kết thúc giai đoạn tăng giá mạnh liên tục kéo dài trong 08 tuần qua và liên tục chịu áp lực điều chỉnh kiểm tra lại các vùng hỗ trợ. Xu hướng ngắn hạn đang chuyển qua giai đoạn điều chỉnh, tích lũy với vùng hỗ trợ gần nhất 1.315 điểm, hỗ trợ mạnh hơn 1.300 điểm. VN-INDEX có thể chịu áp lực điều chỉnh, kiểm tra lại vùng hỗ trợ tâm lý quanh 1.300 điểm nếu không giữ được vùng hỗ trợ gần nhất quanh 1.315 điểm. Thị trường, VN-INDEX sau giai đoạn tăng giá đang chịu áp lực cơ cấu danh mục khi đang đến giai đoạn sắp kết thúc quý I/2025, chờ cập nhật các yếu tố cơ bản, kết quả kinh doanh.

Thị trường đang kết thúc tháng 3, quý I/2025. Bắt đầu vào giai đoạn quan trọng, cập nhật các yếu tố cơ bản của doanh nghiệp khi có kết quả kinh doanh, cũng như cập nhật, đánh giá các yếu tố vĩ mô của nền kinh tế trong quý I. Bên cạnh đó, thị trường cũng chờ những thông tin về mới về áp đặt thuế quan trong tháng 4/2025. Trong tuần qua chúng tôi cũng công bố báo cáo chiến lược "Dĩ bất biến, ứng vạn biến trước sóng gió Thuế quan". Kỳ vọng sẽ cung cấp cho nhà đầu tư những thông tin, nhận định tổng quát về vấn đề này. Mới đây, để bảo đảm công bằng, mức thuế suất hài hòa, góp phần cải thiện cán cân thương mại với các Đối tác Chiến lược Toàn diện của Việt Nam, đặc biệt là Mỹ. Bộ Tài chính đề xuất giảm thuế nhập khẩu MFN, mức thuế suất áp dụng cho các nước trong Tổ chức Thương mại thế giới đối với một số nhóm hàng như ô tô, khí hóa lỏng LNG, đùi gà đông lạnh, quả táo tươi, Ethanol, nho khô.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

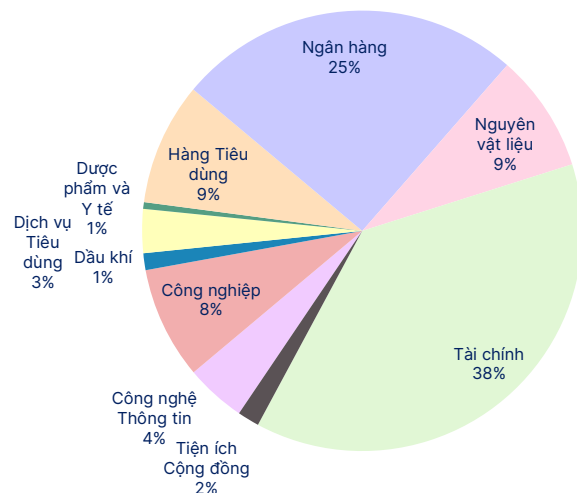
Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
TCL	41.60	39-40	45-46	36.0	9.4	19.6%	2.3%	Theo dõi giải ngân
PHR	68.00	60-62	74-75	54	19.6	35.8%	54.3%	Theo dõi giải ngân
PVT	25.15	26-27	30-32	25	8.2	21.6%	-8.6%	Theo dõi giải ngân
VRE	19.50	17-17.5	20-21	16	9.9	14.1%	2.1%	Theo dõi giải ngân
FPT	124.00	115-120	140-145	110	23.1	19.9%	20.8%	Theo dõi giải ngân
BVH	53.50	50-51	56-58	49	19.0	-0.6%	49.5%	Theo dõi giải ngân
POW	12.80	12.3-12.7	15.5-16	11.5	23.9	32.5%	-44.0%	Theo dõi giải ngân
SCS	70.00	69-71	81-83	66	10.3	47.9%	32.6%	Theo dõi giải ngân
SGN	86.70	81-83	92-94	79	10.8	6.6%	214.4%	Theo dõi giải ngân
PNJ	82.00	76-81	92-93	72	13.0	-12.1%	15.9%	Theo dõi giải ngân
RAL	126.00	122-125	145-150	115	5.0	-38.4%	-6.1%	Theo dõi giải ngân

TIN NỔI BẬT

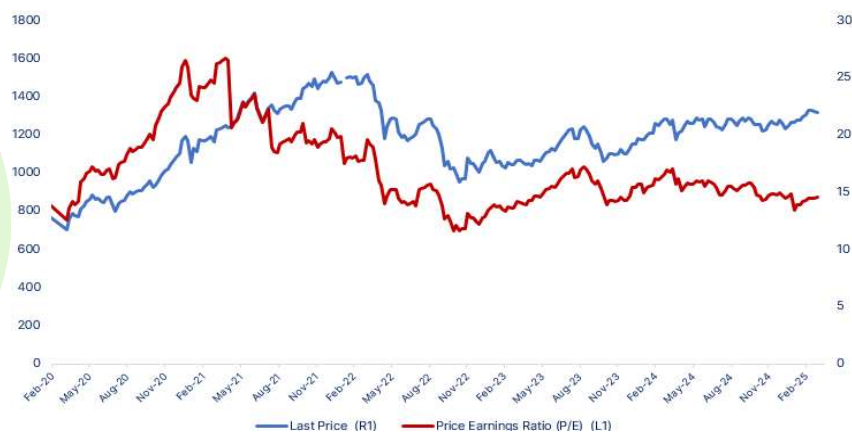
Động đất 7.7 độ từ Myanmar làm rung chuyển Bangkok, một công trường xây dựng đổ sập	Theo đo lường của Cơ quan Khảo sát Địa chất Mỹ (USGS) và Trung tâm Mạng lưới Động đất Trung Quốc, trận động đất này có tâm chấn cách thị trấn Sagaing của Myanmar khoảng 16km về phía tây bắc. Con rung chấn đầu tiên được ghi nhận vào khoảng 12h50 chiều (giờ địa phương), sau đó là các dư chấn cường độ 6.4 chỉ 12 phút sau đó. Các chuyên gia cho biết những dư chấn này cũng đủ mạnh để gây ra thiệt hại đáng kể. Một người dùng mạng xã hội đang đi tàu điện trên cao BTS đã chia sẻ trải nghiệm kinh hoàng: "Không chắc chắn điều gì đang xảy ra ở Bangkok ngay bây giờ; Tôi đang ở trên BTS khi nó bắt đầu rung lắc như động đất tại một điểm dừng và tất cả chúng tôi đều xuống xe để nhìn thấy cảnh tượng này ở đằng xa. Qua Công viên Chatuchak từ ga Mo Chit... bây giờ trông giống như tro bụi đang rơi xuống". Theo USGS, các công trình xây dựng ở cả Myanmar và Thái Lan đặc biệt dễ bị tổn thương trước động đất. "Nhìn chung, dân cư trong khu vực này sinh sống trong các công trình dễ bị ảnh hưởng bởi rung chấn động đất", cơ quan này cho biết. "Các loại công trình dễ bị tổn thương phổ biến là công trình không chính thức (kim loại, gỗ, tôn galvanized...) và công trình xây gạch không được gia cố."
Một cổ phiếu xây dựng chuẩn bị niêm yết HOSE	Ngày 20/03, Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM (HOSE) đã chấp thuận cho 40.25 triệu cp của CTCP Xây dựng CDC (UPCoM: CCC) được niêm yết lên sàn HOSE. CCC tiền thân là CTCP Tư vấn Thiết kế Giám sát Xây dựng Hà Nội, được thành lập từ năm 2011, trụ sở đặt tại quận Hà Đông, TP Hà Nội, hiện có vốn điều lệ 402.5 tỷ đồng. Ngành nghề kinh doanh chính là xây dựng nhà để ở. Hoạt động kinh doanh của CDC xoay quanh 2 lĩnh vực chính là thi công xây dựng và kinh doanh vật liệu xây dựng. Bên cạnh đó, Công ty cũng cho thuê cầu tháp tại các công trình xây dựng. Một số công trình xây lắp nổi bật CDC tham gia thi công có thể kể đến như: khu dịch vụ bể bơi tại khu biệt thự Trung tâm Hội nghị Quốc gia, Hoàng Huy Mall, Apec Mandala Wyndham Hải Dương, chung cư FPT Plaza, Vinhomes Smart City,... Về kết quả kinh doanh, trong 9 tháng đầu năm 2024, CCC ghi nhận doanh thu thuần gần 1.5 ngàn tỷ đồng và lãi sau thuế hơn 29 tỷ đồng, tăng lần lượt 37% và 95% so với cùng kỳ năm trước.
CII đặt mục tiêu lãi ròng 335 tỷ trong 2025, tập trung nghiên cứu 3 dự án hạ tầng	Nhìn nhận về năm 2025, ban lãnh đạo CII đánh giá đây là năm không chỉ đầy thách thức mà còn mang ý nghĩa bản lề đối với Công ty. Cụ thể, CII đứng trước cơ hội để đầu tư vào các dự án hạ tầng giao thông với quy mô gần 50 ngàn tỷ đồng. Nếu triển khai thành công, vị thế của CII trên thị trường sẽ thay đổi, từ quy mô tài sản đến hệ số tín nhiệm, đặc biệt là khả năng tiếp cận vốn từ các ngân hàng. Tuy nhiên, quy mô lớn đồng nghĩa với thách thức không nhỏ, đặc biệt trong việc thu xếp nguồn vốn. CII cho biết đầu năm 2025, Công ty đã được các ngân hàng lớn chấp thuận chủ trương cấp tín dụng với tổng giá trị 44.6 ngàn tỷ đồng cho dự án mở rộng cao tốc TPHCM - Trung Lương - Mỹ Thuận. Cụ thể, đối với mảng hạ tầng cầu đường, CII đặt mục tiêu doanh thu thu phí 2025 đạt 2,712 tỷ đồng, tăng 6% so với năm 2024, chủ yếu nhờ tăng lưu lượng giao thông tại các dự án. Còn với mảng bất động sản, Công ty tiếp tục tháo gỡ vướng mắc pháp lý dự án tại khu đô thị mới Thủ Thiêm; hoàn thiện hồ sơ pháp lý để thi công dự án NBB3; được chấp thuận chủ trương đầu tư dự án NBB2. Theo đó, HĐQT CII đề xuất kế hoạch kinh doanh 2025 với mục tiêu tổng doanh thu 3,888 tỷ đồng và lãi ròng (trước chi phí lợi thế thương mại trên BCTC hợp nhất) 335 tỷ đồng, giảm lần lượt 10% và 37% so với thực hiện 2024.
BWE muốn thoái sạch vốn tại công ty con thuộc mảng điện	HĐQT CTCP - Tổng công ty nước - môi trường Bình Dương (Biwase, HOSE: BWE) vừa thống nhất chủ trương giảm vốn đầu tư tài chính tại CTCP Xây lắp Điện Biwase (Biwelco). Thời gian thực hiện trong năm 2025. Cụ thể, Biwase dự kiến chuyển nhượng toàn bộ 10.4 triệu cp, chiếm 52% vốn điều lệ của Biwelco mà Công ty đang nắm giữ. Tại cuối năm 2024, BWE đang sở hữu 10 công ty con, trong đó có Biwelco. Nếu chuyển nhượng thành công, Biwelco sẽ không còn là công ty con hoặc công ty liên kết của BWE, tùy vào số lượng cổ phần chuyển nhượng thực tế. Biwelco được thành lập vào tháng 9/2020 với vốn điều lệ 80 tỷ đồng. Trong đó, Biwase góp 50.4 tỷ đồng, chiếm 63% vốn. Hoạt động trong lĩnh vực sản xuất điện từ năng lượng mặt trời, lắp đặt hệ thống điện, hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Cuối năm 2024, Biwelco tăng vốn điều lệ lên 200 tỷ đồng, trong đó BWE sở hữu 52%. Ở diễn biến khác, Doanh nghiệp vừa tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên 2025 vào ngày 26/03 và đã thông qua nhiều kế hoạch kinh doanh và mục tiêu tăng trưởng trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



P/E và Thị Trường



Top Vốn hóa

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	547,298	18.6%	4,049	16.2	2.8
BID	274,535	18.4%	3,570	11.0	1.8
CTG	223,392	18.5%	4,720	8.8	1.5
VIC	218,331	7.8%	3,026	18.9	1.4
VHM	210,299	15.6%	7,286	7.0	1.0

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	311,662,509	17.1%	2,273	5.6	0.9
VIX	214,333,900	5.3%	615	20.4	1.1
HPG	134,925,900	11.1%	1,879	14.6	1.5
VND	116,289,700	9.5%	1,232	12.6	1.2
SSI	108,355,400	11.3%	1,536	17.1	1.9

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
HVH	↑ 29.84%	5.8%	744	15.9	0.9
HHS	↑ 19.77%	7.9%	1,071	9.2	0.7
HU1	↑ 14.12%	2.1%	306	22.5	0.5
VCF	↑ 12.88%	22.3%	16,797	14.2	3.3
NNC	↑ 11.71%	15.7%	2,827	10.9	1.6

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
ORS	↓ -14.85%	11.7%	1,207	8.3	0.9
YBM	↓ -12.58%	7.3%	941	14.8	1.1
IMP	↓ -11.72%	15.0%	2,083	21.9	3.2
SMA	↓ -9.86%	5.5%	639	16.4	0.9
YEG	↓ -9.67%	8.8%	662	21.7	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VRE	23,049,413	10.3%	1,802	10.9	1.1
VIX	18,044,093	5.3%	615	20.4	1.1
APG	8,689,200	-7.2%	-746	-	1.0
VND	6,179,818	9.5%	1,232	12.6	1.2
GVR	3,519,494	7.4%	1,053	33.2	2.4

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
TPB	(38,573,874)	17.3%	2,291	6.2	1.0
SHB	(8,772,869)	17.1%	2,273	5.6	0.9
DBC	(8,426,166)	13.5%	2,708	10.9	1.5
NVL	(7,060,860)	-13.8%	-3,288	-	0.4
VNM	(4,264,787)	26.4%	4,496	13.6	3.5

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN (1)

Mã CK	Ngày thực hiện với Niêm yết Ngày GDKHQ với Cổ tức, thưởng, phát hành thêm & ĐHCĐ	Loại Sự Kiện
HAS	31/03/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
DNH	31/03/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
MBG	31/03/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
DVG	31/03/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
VDG	31/03/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
LMI	31/03/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
VMG	31/03/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
TR1	31/03/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
ALT	31/03/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
VSG	31/03/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
VXT	31/03/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
AIC	31/03/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
LGM	31/03/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
HND	31/03/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
KHS	31/03/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
VGX	31/03/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
TQN	31/03/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
VCX	31/03/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
BTP	31/03/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
BWS	31/03/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
EIC	31/03/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
SD6	31/03/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
ORS	31/03/2025	Giao dịch bổ sung - 5,080,706 CP
KSB	31/03/2025	Giao dịch bổ sung - 2,659,465 CP
BKG	31/03/2025	Giao dịch bổ sung - 10,000,000 CP
LMC	01/04/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
MEL	01/04/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
AAH	01/04/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
GEG	01/04/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
DTP	01/04/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
DTL	01/04/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
LNC	01/04/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
BHI	01/04/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
TTG	01/04/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
SJM	01/04/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
TTL	01/04/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
VTK	01/04/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
BMP	01/04/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
CHC	01/04/2025	Giao dịch bổ sung - 173,128 CP
ICT	02/04/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
SCC	02/04/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
BMS	02/04/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
TMW	02/04/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
TMW	02/04/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN (2)

Mã CK	Ngày thực hiện với Niêm yết Ngày GDKHQ với Cổ tức, thưởng, phát hành thêm & ĐHCD	Loại Sự Kiện
HCT	02/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
CID	02/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
BTG	02/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
NAU	02/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
TA6	02/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
GND	02/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
KCB	02/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
RAT	02/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
RAL	02/04/2025	Giao dịch bổ sung - 115,000 CP
NAV	03/04/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
NAV	03/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
PVP	03/04/2025	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025
PXT	03/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
TLD	03/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
KKC	03/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
NTF	03/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
HRC	03/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
H11	03/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
NUE	03/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
MTL	03/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
GGG	03/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
QNW	03/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
HMH	03/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
CIP	04/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
CTX	04/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
GPC	04/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
TEL	04/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
HQC	04/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
ACG	04/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
KDM	04/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
ILC	04/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
TED	04/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
TBW	04/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
TVT	04/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
C22	04/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
VND	04/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
DXL	04/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
VTZ	04/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
CDR	04/04/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
HCM	04/04/2025	Giao dịch bổ sung - 2,441,288 CP

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao ốc Sài Gòn Metropolitan, 235
Đồng Khởi, Bến Nghé, Quận 1, TP HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Vĩnh Trung,
Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn